

## 2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

### a) Nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn không đòi hỏi nhân sự có chuyên môn cao, trừ trường hợp cần lao động có trình độ cao, lao động lành nghề thực hiện công việc đặc thù. Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ cao, lao động lành nghề, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Ngoài ra, không yêu cầu nhân sự chủ chốt là lao động phổ thông.

Trường hợp E-HSMT có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động các nhân sự chủ chốt đã đề xuất. Nhân sự chủ chốt có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động.

Trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong E-HSMT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự chủ chốt đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự chủ chốt thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực trong E-HSMT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu về nhân sự chủ chốt được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống. Kinh nghiệm trong các công việc tương tự được thể hiện ở số năm tối thiểu nhân sự thực hiện các công việc tương tự hoặc số hợp đồng tối thiểu trong các công việc tương tự. Số năm kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất theo các Mẫu số 06A, 06B và 06C Chương IV để chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

**Bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt (Webform trên Hệ thống)<sup>(1)</sup>**

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn <sup>(2)</sup>
1	Quản lý dự án	01	Tối thiểu 05 năm hoặc tối thiểu 03 hợp đồng	Có trình độ Đại học trở lên thuộc các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn <sup>(2)</sup>
				<p>nghệ thông tin (Theo quy định Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông).</p> <p>- Có kinh nghiệm đảm nhiệm vị trí tương tự tối thiểu 03 hợp đồng tại các bệnh viện/ cơ sở y tế</p> <p>- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của Nhà thầu: cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhân sự; cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê ngoài tương đương).</p>
2	Nhân sự phân tích nghiệp vụ	01	Tối thiểu 05 năm hoặc tối thiểu 03 hợp đồng	<p>Có trình độ Đại học trở lên thuộc các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin (Theo quy định Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông).</p> <p>- Có kinh nghiệm đảm nhiệm vị trí tương tự tối thiểu 03 hợp đồng tại các bệnh viện/ cơ sở y tế</p> <p>- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của Nhà thầu: cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhân sự; cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê ngoài tương đương).</p>
3	Nhân sự phát triển phần mềm	05	Tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 02	Có trình độ Đại học trở lên thuộc các ngành đào tạo về

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn <sup>(2)</sup>
	và hỗ trợ vận hành		hợp đồng	<p>công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin (Theo quy định Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông).</p> <p>- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của Nhà thầu: cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhân sự; cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê ngoài tương đương).</p>

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có yêu cầu về bằng cấp/chứng chỉ chuyên môn.

**b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:** Không yêu cầu.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

#### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1</b>	<b>Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</b>		
	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Thuyết minh rõ được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ phù hợp và đáp ứng mục tiêu công việc tại Chương V, E-HSMT	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>2</b>	<b>Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>		
	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh thể hiện hiểu biết về tính chất, mục đích công việc đáp ứng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b>		
	Kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các tài liệu giải pháp và phương pháp luận đáp ứng yêu cầu tại Mục 3 – Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Có tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh sản phẩm phần mềm đáp ứng đầy đủ tính năng kỹ thuật và mô tả chi tiết từng chức năng của các phần mềm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3 - Chương V của E-HSMT. Trong đó yêu cầu mỗi phần mềm có tối thiểu 70% hình ảnh giao diện minh họa của tất cả các giao dịch đáp ứng tính năng kỹ thuật tại các tiểu mục 3.4.2, 3.4.3, 3.4.4, 3.4.5, 3.4.6, 3.4.7 thuộc Mục 3 - Chương V của E-HSMT</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình diễn các phân hệ/ chức năng được yêu cầu trong Chương V của E-HSMT trực tiếp trên từng phần mềm cho Bệnh viện khi có yêu cầu.</li> <li>+ Phần mềm phải có khả năng kết nối, mở rộng, chia sẻ dữ liệu với các phần</li> </ul> </li> </ul>	

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		mềm hiện hữu của bệnh viện cũng như các phần mềm được triển khai trong tương lai nhằm đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu của đơn vị	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>4</b>	<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>		
	Tiến độ thực hiện gói thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian chuẩn bị cung cấp dịch vụ CNTT: 120 ngày (04 tháng) <b>trong đó phải thể hiện thời gian triển Hệ thống quản lý bệnh viện (HIS), Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PACS) và Ứng dụng di động phục vụ người bệnh tối đa 90 ngày.</b></li> <li>- Thời gian thuê dịch vụ CNTT (thời điểm nghiệm thu, bàn giao dịch vụ để đưa vào sử dụng đến khi kết thúc thời gian thuê dịch vụ): 60 tháng.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>5</b>	<b>Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu</b>		
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu tuân thủ các yêu cầu của hợp đồng bao gồm:</li> <li>+ Đảm bảo tiến độ thực hiện hợp đồng</li> <li>+ Đáp ứng yêu cầu về chất lượng dịch vụ theo hợp đồng (bao gồm xử lý các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan)</li> <li>+ Không bị đánh giá là vi phạm hợp đồng; không bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
	<b>Kết luận</b>	<p><b>“Đạt”</b> khi tất cả các nội dung nêu trên đều đạt</p> <p><b>“Không đạt”</b> khi bất kỳ một nội dung nào nêu</p>	

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
		trên “không đạt”

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: Không áp dụng.

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.